

## CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI VÀ THƠ CA XÔ - VIỆT

Trần Thị Quỳnh Nga\*

### TÓM TẮT

Cuộc Cách mạng tháng Mười vĩ đại không chỉ mở ra kỉ nguyên mới, chế độ xã hội mới trên đất nước Xô - viết mà còn mở ra thời kì rực rỡ cho thơ ca Xô - viết. Kế thừa và phát triển những truyền thống thi ca ưu tú, kết hợp với tinh thần thời đại, các thế hệ nhà thơ Xô - viết đã tạo nên một dòng chảy thơ ca liên tục và mạnh mẽ.

### ABSTRACT

#### The October Revolution and the Soviet poetry

The great October Revolution not only opened up a new epoch, a socialist regime in the Soviet Union but also a splendid era for the Soviet poetry. Inheriting and developing outstanding features of poetry tradition, associating with the modern spirit, generations of Soviet poets had created a constant and powerful poetry flow.

Trong lịch sử phát triển xã hội loài người, chưa từng có cuộc cách mạng nào mang ý nghĩa to lớn, sâu sắc như Cách mạng tháng Mười. Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã xóa bỏ chế độ người bóc lột người, lập nên nhà nước công nông đầu tiên trên thế giới, cổ vũ cả nhân loại bị áp bức đứng lên đấu tranh giành tự do.

Tầm quan trọng thế giới của Cách mạng tháng Mười đã quyết định ý nghĩa to lớn của thơ ca Xô - viết. Từ đây xuất hiện một nền thơ ca thật mới mẻ, mang phẩm chất đặc biệt khác thường. Tuy nhiên, sự ra đời của nền thơ ca ấy không diễn ra ngay lập tức, một sớm một chiều. Trong bối cảnh lịch sử đầy biến động của cuộc Cách mạng long trời lở đất, trước mỗi nghệ sĩ lúc ấy là câu hỏi: tiếp nhận hay không tiếp nhận Cách mạng? Điều này dẫn đến sự phân định rõ rệt ranh giới các nhà thơ, ngay cả những người trước đó còn gần gũi nhau về cương lĩnh sáng tác, về tinh thần sáng tạo. Những nhà thơ có vai trò to lớn trong việc hình thành và xác định diện mạo thơ ca Xô - viết thời kì đầu là A. Blôc (1880-1921),

---

\* TS - Khoa Ngữ văn , Trường ĐH Sư phạm TPHCM

X. Êxênhin (1895-1925), V. Maiacôpxki (1893-1930). Tên tuổi họ hợp thành “tam giác thơ” đồ sộ của nền thơ ca Xô - viết trẻ tuổi.

Là nhà thơ trữ tình xuất sắc đầu thế kỉ XX, Blôc đã tạo nên gạch nối quan trọng giữa thơ ca cổ điển Nga và thơ ca Xô - viết. Maiacôpxki cho rằng: “Sự nghiệp sáng tác của Blôc là cả một thời đại thi ca. Nhà nghệ sĩ bậc thầy thuộc phái tượng trưng Blôc đã ảnh hưởng to lớn đến toàn bộ thơ ca hiện đại”. Ngay từ những tập thơ đầu tay: *Thơ về người đàn bà kiều diễm* (1904), *Niềm vui tình cờ* (1906), *Mặt nạ tuyết* (1907), *Nước Nga* (1908), *Trên cánh đồng Kulikôvô* (1908)... tài năng của Blôc đã nhanh chóng được khẳng định. Thơ ông thấm đượm vẻ thanh cao và sùng kính, trinh bạch và dịu dàng, tràn đầy khát vọng hướng tới chân - thiện - mỹ.

Sống gần trọn cuộc đời trong thời đại đầy biến động trước Cách mạng, bằng nhạy cảm đặc biệt, nhà thơ đã nhìn thấy sự đổ vỡ không tránh khỏi của trật tự cũ, tiên đoán sự ra đời của một thế giới mới. Cách mạng tháng Mười nổ ra, ông hân hoan chào đón Cách mạng như chào đón bình minh thế kỉ mới của nhân loại. Ông trở thành một trong những ca sĩ nồng nhiệt của biến cố lịch sử trọng đại này. Tác phẩm *Mười hai* (1918) của Blôc là bản trường ca đầu tiên trong văn học Xô - viết, trong đó hiện thực cách mạng được thể hiện sinh động với một sức mạnh to lớn, bản anh hùng ca ca ngợi nhân dân chiến thắng.

Bản trường ca kể về mười hai chiến sĩ cận vệ đỏ trong đêm khuya bảo vệ kinh thành Pêtrôgrat. Họ xuất thân từ tầng lớp dưới đáy xã hội, giờ được cách mạng đòi hỏi và đang bảo vệ thành quả của cách mạng. Vượt qua bão tuyết, đêm tối, mặc kẻ thù rình nấp đâu đó có thể nổ súng bất ngờ, họ vẫn hiên ngang giương cao cờ đỏ trên con đường đi tới đích cao cả đầy hứa hẹn. Bằng những hình ảnh cô đọng, những nét chấm phá tinh vi, Blôc đã dựng lại bầu không khí của những ngày “rung chuyển thế giới”.

Một vì sao lóe sáng trên bầu trời thi ca Nga ở hai thập niên đầu thế kỉ XX đó là Êxênhin. Ông được coi là “nhà thơ cuối cùng của làng quê”, người “hát nổi sâu đồng ruộng nước Nga vàng”, “cây đại phong cầm do thiên nhiên tạo nên dành riêng cho thơ ca” (M. Gorki). Thơ Êxênhin hồn nhiên, chân thành đậm thắm, có sức quyến rũ đặc biệt, nhất là những bài thơ viết về nông thôn Nga, cái tâm hồn sâu thẳm nhất của dân tộc Nga:

- Ôi, nước Nga thân thiết của tôi ơi,  
 Nhà gỗ thông khoác áo choàng tượng Chúa...  
 - Ôi nước Nga cánh đồng màu thắm đỏ  
 Và màu xanh ngả xuống giữa lòng sông  
 Tôi yêu đến sướng vui và đau khổ  
 Nỗi sầu thương hồ nước trái mênh mông.

Năm 1917, như chính nhà thơ tự nói, ông “hoàn toàn đứng về phía tháng Mười, nhưng tiếp thu mọi cái theo cách riêng với khuynh hướng nông dân”. Trong ông diễn ra cuộc vật lộn đầy đau khổ khi nhận thấy xu thế tất yếu nước Nga nông thôn phải trở thành nước Nga công nghiệp, nước Nga “gang thép”, nhưng trái tim nhạy cảm dễ bị tổn thương của ông lại ai hoài, luyến tiếc nước Nga “bằng gỗ” cổ xưa đang lùi vào dĩ vãng.

Những năm sau Cách mạng, Êxênhin cố gắng hòa mình vào cuộc sống mới. Chủ đề nông thôn vốn chưa bao giờ rời bỏ nhà thơ nay đã có một kiến giải cách mạng. Êxênhin viết hàng loạt bài thơ tuyệt vời in đậm vẻ đẹp tinh thần Nga, song bao trùm lên hết thảy vẫn là tình yêu Tổ quốc. Những tác phẩm xuất sắc trong thời kì Xô - viết như: *Nước Nga Xô - viết*, *Nước Nga cũ đã qua đi*, *Trở về Tổ quốc*, *Thư gửi mẹ*, *Lênin*, *Bài ca về 26...* đã đưa thơ ca Êxênhin lên con đường lớn, trở thành mốc đánh dấu bước phát triển quan trọng của nền thơ ca Xô - viết.

Với 30 tuổi đời và hơn chục năm cầm bút, Êxênhin đã để lại một di sản thơ vô giá. Đọc ông, người ta thấy được vẻ đẹp và sức mạnh của nước Nga nhân dân, nước Nga đã được Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười mở ra con đường đi tới tương lai xán lạn.

V.Maiacôpxki là nhà thơ thể hiện mạnh mẽ nhất tầm vóc lớn lao và sức sáng tạo vĩ đại của cách mạng. Ra đời vào cuối thế kỉ trước, Maia gánh trọn sứ mệnh làm một Đantê mới của kỉ nguyên vô sản. Ông đón chào Cách mạng tháng Mười bằng tấm lòng rộng mở: “Tiếp nhận hay không tiếp nhận, đối với tôi vấn đề đó không đặt ra. Cách mạng là của tôi”. Maia trở thành người ca sĩ đầy nhiệt tình phát ngôn những tư tưởng, tình cảm cao quý, chủ nghĩa lạc quan, chủ nghĩa yêu nước của con người Xô - viết.

Thi phẩm nổi tiếng của Maiacôpxki những năm đầu sau Cách mạng là *Hành khúc trái* (1918). Viết vào lúc nước Nga trẻ đang bị 14 nước đế quốc bao

vây, *Hành khúc trái* là lời quyết tâm bảo vệ đất nước. Ý chí đó xuyên suốt bài thơ, được thể hiện trong nhịp điệu hành khúc mạnh mẽ:

*Chống đau thương,  
đói khát, rã rời,  
trăm vạn chân người bước mạnh.  
Mặc bọn cướp địch thù vây đánh,  
mặc trận mưa thép lỏng xối đầu  
nước Nga không chịu Khỏi hiệp ước đầu,*

*Trái!*

*Trái!*

*Trái!*

Tác phẩm mang tính thời sự nóng bỏng đã nhanh chóng đi vào quần chúng và ở lại bền vững trong lòng người đọc.

Thơ Maia mang nội dung ca ngợi cách mạng, ca ngợi con người mới Xô - viết. Tình cảm của Maia đối với Cách mạng được thể hiện tập trung qua lòng yêu quý vô bờ đối với vị lãnh tụ vĩ đại của Cách mạng qua bản trường ca *Vladimir Ilits Lenin* (1924). Đây là tác phẩm lớn đầu tiên trong lịch sử thơ ca Xô - viết đã tái hiện thành công hình tượng Lenin trong mối quan hệ biện chứng giữa một tính cách giản dị và một nhân cách vĩ đại, một CON NGƯỜI với mẫu tự viết hoa.

Năm 1927, nhân kỉ niệm mười năm Cách mạng tháng Mười, Maia viết trường ca *Tốt lắm*. Bản trường ca được đánh giá như tập biên niên sử hùng tráng bằng thơ đầy tự hào trước sự hồi sinh và trưởng thành của đất nước Xô - viết:

*Và tôi  
ca ngợi  
Tổ quốc tôi  
Ca ngợi nước Cộng hòa Xô - viết  
Như ca ngợi  
một mùa xuân nhân loại  
Được sinh ra  
trong lao động đấu tranh*

Khởi xướng cho đề tài chống quan liêu, chống thói “phàm tục tư sản” với bài thơ *Những người loạn hợp, Nỗi kinh hoàng giấy tờ, Quân hèn mặt...*, Maia

đã tỏ ra sáng suốt, nhạy bén khi sớm lên tiếng cảnh tỉnh hiện tượng xã hội này, mặc dù thời đó không phải ai cũng hiểu thấu đáo tầm quan trọng và sự cấp thiết của vấn đề.

Maiacôpxki là lá cờ đầu của thơ ca Xô - viết, nhà cách tân lớn cả về nội dung và hình thức. Sự nghiệp sáng tác của ông đã ảnh hưởng mạnh mẽ tới sự phát triển thơ ca Xô - viết.

Những năm 30 của thế kỷ XX, thơ ca Xô - viết có mặt ba thế hệ. Ngoài lớp đàn anh như V. Maiacôpxki, Đ. Betnui... là thế hệ nhà thơ trưởng thành từ trường học nội chiến như E. Bagritxki, I. Tikhônôp, M. Ixacôpxki, X. Sipasôp..., và các nhà thơ trẻ bắt đầu cuộc đời nghệ thuật trong hoàn cảnh đất nước bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội như A. Prôcôphiep, A. Tvardôpxki... Thơ ca thời kì này thể hiện sự tìm tòi kiên nhẫn, có hiệu quả về thể loại và phong cách. Kết hợp truyền thống thơ diễn đàn Maiacôpxki và thơ tâm tình Êxênhin, thơ ca đã tìm ra hình thức thích hợp nhất để thể hiện chất anh hùng của thời đại. Ta bắt gặp ở đây tiếng thơ lãng mạn nồng ấm của Bagritxki, tiếng nói hiện thực trong thơ Tikhônôp, lời thơ trữ tình thấm đượm truyền thống thơ ca dân gian Nga của Ixacôpxki, chất sử thi trong thơ Tvardôpxki, chất suy tư của Sipasôp... Mỗi nhà thơ một phong cách, song cảm hứng chung là ngợi ca khí thế lao động sôi nổi sáng tạo của con người mới Xô - viết. Đáng chú ý là trường ca bộ ba *Đêm cuối cùng* (1931-1932) của Bagritxki; *Iugra* (1930), *Thơ về miền Kakhôchia* (1935) của Tikhônôp; *Bốn điều mong ước* (1928-1935) của Ixacôpxki; trường ca *Xứ sở Muravia* (1934-1936) của Tvardôpxki... Một số bài thơ được phổ nhạc đã nhanh chóng đi vào đời sống như *Kachiusa* (1939) của Ixacôpxki, *Đất nước ta bao la* của Lêbedep-Kumats...

Những năm chiến tranh vệ quốc vĩ đại (1941-1945), thơ ca trở thành tiếng nói tâm hồn của nhân dân. Thấm đượm trong thơ ca thời kì này là tình yêu nước, tinh thần công dân cao cả. Hình ảnh Đất nước, Tổ quốc trở đi trở lại trong hàng loạt tác phẩm: *Nước Nga* của Prôcôphiep, *Bài ca Tổ quốc* của Ixacôpxki, *Hầm đất* của Xurcôp, *Gửi những người du kích ở Xmôlenxơ* của Tvardôpxki v.v. Tổ quốc ở đây hiện hình trong hình ảnh người mẹ, người vợ, người yêu, người chiến sĩ, trong cảnh sắc thiên nhiên thi vị, trù mên. Tổ quốc gắn liền với chiến công, với chủ nghĩa anh hùng và cả những đau thương, mất mát. Trong những năm tháng hi sinh gian khổ, thơ ca Xô - viết vẫn vang lên giai điệu tình yêu đầy sức

sống. *Đợi anh về* của Ximônốp là một bài thơ như thế. Được viết vào năm 1941, tức là năm đầu của cuộc chiến tranh, phía trước còn nhiều đấng cay mắt mát, và những năm tháng dài khắc khoải chờ mong nhưng bài thơ đã toát lên niềm tin bất diệt vào thắng lợi cuối cùng:

*Em ơi, đợi anh về  
Đợi anh hoài em nhé,  
Mưa có rơi dầm dề  
Ngày có dài lê thê  
Em ơi, em cứ đợi  
...  
Tan giặc, bước đường quê  
Anh của em lại về.*

“*Em cứ đợi*”, “*anh sắp về*” vang lên như một điệp khúc lạc quan – đó là biểu tượng của lòng tin và chiến thắng. Không có lòng tin không thể có chiến thắng. Bài thơ ra đời nhanh chóng trở thành hành trang tinh thần của các chiến sĩ Xô - viết. *Đợi anh về* qua bản dịch tuyệt vời của nhà thơ Tố Hữu cũng đã in sâu vào tâm trí nhiều thế hệ Việt Nam yêu thơ ca, nhất là thế hệ trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ.

Song song với sự phát triển của thơ trữ tình là trường ca. Thể loại này cho phép tác giả phát hiện tính cách toàn vẹn của người anh hùng trong chiến tranh, chỉ ra sự vĩ đại của những chiến công vì nhân dân. Nhiều con người thực đã trở thành đề tài, nguồn cảm hứng cho các trường ca: *Kirôp đang ở cùng chúng ta* (1941) của N. Tikhônốp, *Dôia* (1942) của M. Alighe, *Đưa con trai* (1943) của P. Antôcônki. Đặc biệt trường ca *Vaxili Chiorkin* (1941-1945) của A. Tvardôpxki, “cuốn sách về người chiến sĩ” như chính tác giả nhận xét, được phổ biến rộng rãi. Qua nhân vật Vaxili Chiorkin, một người lính Xô - viết bình thường, đi suốt cuộc chiến tranh, tác giả muốn chỉ ra những đặc điểm của con người mới, con người biết cảm nhận sâu sắc trách nhiệm không chỉ trước số phận của bản thân mà còn “vì nước Nga, vì nhân dân và vì tất cả trên đời”.

Thấm đượm tình yêu nước, thơ ca thời kì Chiến tranh vệ quốc có sức lay động lòng người mãnh liệt. Tính cách Nga, bản tính Xô - viết được tôi luyện trong thử thách khốc liệt qua những khám phá nghệ thuật hiện lên ngời sáng hơn bao giờ hết.

Cảm xúc bao trùm trong thơ những năm đầu sau chiến tranh là niềm vui bất tận, niềm tự hào trước chiến công của nhân dân Xô - viết. Kí ức về những đau thương mất mát không gì bù đắp nổi còn hằn nguyên dấu vết nhưng cuộc đời mới đã đến với “ngày rực nắng” như trong *Buổi sáng chiến thắng*, *Bài ca trái tim* của A. Xurcôp, *Mùa xuân* của B. Paxternac.

Thơ ca thời kì này có xu hướng đi sâu tìm hiểu ý thức đạo đức của con người trong chiến tranh, qua đó nhằm lí giải nguồn gốc của chiến thắng. Mạch trữ tình xuyên suốt nhiều bài thơ là cảm hứng ngợi ca chiến công gắn với vấn đề phẩm giá đạo đức của những con người đã bằng máu và cả sinh mạng để bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa: *Tôi đến với người* (M. Lucônin), *Thế hệ của tôi* (X. Gutđencô), *Tòa án* (Ya. Xmêliacôp)... Đề tài về công cuộc lao động xây dựng đất nước cũng được thể hiện qua trường ca: *Cờ trên nóc trụ sở Xô - viết thôn* của A. Nêgôđônôp, *Mùa xuân chiến thắng* của Gribachep, *Trên mảnh đất Xtalingrat* của Ônga Bergôn...

Xuất sắc nhất trong thơ thời kì này là trường ca *Nhà bên đường* (1946); *Xa, xa nữa* (1950-1960) của A. Tvardôpxki. Ông nổi lên như một đại biểu lớn của thơ ca cận hiện đại. Với chất thơ trí tuệ, chân thành, Tvardôpxki luôn suy ngẫm, chiêm nghiệm quá trình tự nhận thức về xã hội và đạo đức của dân tộc Nga ở những bước ngoặt lịch sử. Lối tư duy của ông đã ảnh hưởng lớn đến các nhà thơ E. Eptuscô, A. Vônexenxki, R. Rôđđextvenxki – những người được coi là “tam giác thơ” thứ hai của thập niên 60-70. “Tam giác thơ” này cùng hàng loạt tên tuổi khác như V. Lugôpxcô, A. Prôcôphiep, M. Xvetlôp, Đ. Xamôilôp, L. Martunôp... và các nhà thơ dân tộc: R. Gamzatôp, K. Kuliep, E. Mêjêlaitix... đã mạnh dạn khai phá những lối đi mới bằng cách tăng cường quan điểm lịch sử, mở rộng tầm khái quát, đào sâu tính phân tích, sử dụng những biện pháp biểu hiện và miêu tả mới, trên cơ sở phát triển những truyền thống tốt đẹp của thơ cổ điển, nhất là thơ ca Xô - viết những giai đoạn trước.

Văn học Xô - viết, trong đó có thơ ca Xô - viết, theo văn hào Lỗ Tấn, là “ngọn đuốc Prômêtê soi sáng đường đi cho nhân loại mới”. Ánh đuốc thần kì ấy được thắp lên từ ngọn lửa Cách mạng tháng Mười. Dẫu trải qua nhiều ghềnh thác cam go, thơ ca Xô - viết vẫn là dòng chảy liên tục và mạnh mẽ. Nền thơ ca ấy đã sống và sẽ sống trong tâm hồn những người yêu thơ hôm nay và mai sau.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đỗ Hồng Chung (chủ biên) (1997), *Lịch sử văn học Nga*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Hải Hà, Đỗ Xuân Hà (1988), *Văn học Xô - viết*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Hoàng Ngọc Hiến (1987), *Văn học Xô - viết đương đại*, NXB Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội.